

Số: 01/2023/TT-BCT

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

THÔNG TƯ

BÃI BỎ MỘT SỐ QUY ĐỊNH TẠI THÔNG TƯ SỐ 02/2019/TT-BCT NGÀY 15 THÁNG 01 NĂM 2019 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH THỰC HIỆN PHÁT TRIỂN DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ VÀ HỢP ĐỒNG MUA BÁN ĐIỆN MẪU CHO CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ VÀ THÔNG TƯ SỐ 18/2020/TT-BCT NGÀY 17 THÁNG 7 NĂM 2020 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG QUY ĐỊNH VỀ PHÁT TRIỂN DỰ ÁN VÀ HỢP ĐỒNG MUA BÁN ĐIỆN MẪU ÁP DỤNG CHO CÁC DỰ ÁN ĐIỆN MẶT TRỜI

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió và Thông tư số 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời.

Điều 1. Bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện phát triển dự án điện gió và Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện gió

1. Bãi bỏ khoản 3 Điều 3.
2. Bãi bỏ Điều 4, Điều 7.
3. Bãi bỏ khoản 2 Điều 9.
4. Bãi bỏ điểm c khoản 1 Điều 17.

5. Bãi bỏ một phần của Phụ lục 2 Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện gió ban hành kèm theo Thông tư số 02/2019/TT-BCT ngày 15 tháng 01 năm 2019:

a) Bãi bỏ nội dung sau đây tại khoản 2 Điều 2:

“2.1 Đối với dự án có ngày vận hành thương mại kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến trước ngày 01 tháng 11 năm 2021

a) Bên mua điện có trách nhiệm mua toàn bộ sản lượng điện từ dự án điện gió nối lưới với giá mua điện tại điểm giao nhận điện theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg đối với phần Nhà máy điện vận hành thương mại trước ngày 01 tháng 11 năm 2021. Đối với phần Nhà máy điện có ngày vận hành thương mại kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021 (nếu có), giá mua điện sẽ được hai Bên xem xét đưa vào Hợp đồng mua bán điện sau khi có hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về cơ chế giá điện cho giai đoạn này.

b) Giá mua điện quy định tại Mục a) được áp dụng 20 năm kể từ ngày vận hành thương mại của một phần hoặc toàn bộ nhà máy (tùy thuộc vào ngày vận hành thương mại của một phần hoặc toàn bộ nhà máy được xác định theo quy định tại Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg; khoản 9, Điều 1 và Điều 4 của Hợp đồng này).

2.2. Dự án đã vận hành phát điện trước ngày 01 tháng 11 năm 2018 được ký lại Hợp đồng mua bán điện với Bên mua điện để được áp dụng giá mua điện tại điểm giao nhận điện theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đến hết thời hạn còn lại của Hợp đồng mua bán điện đã ký.”.

b) Bãi bỏ nội dung sau đây tại Phụ lục E:

“Hàng tháng Bên mua điện thanh toán cho Bên bán điện toàn bộ lượng điện năng mua bán trong tháng theo giá điện quy định tại khoản 2 Điều 2 theo công thức sau:

$$Q = k * F * A_g * (1 + t)$$

Trong đó:

- Q là tổng tiền điện thanh toán của Bên mua điện cho Bên bán điện (đồng);

- F là tỷ giá áp dụng là tỷ giá trung tâm của Đồng Việt Nam với Đô la Mỹ do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố vào ngày Bên bán xuất hóa đơn thanh toán (đồng/USD).

- t là thuế suất thuế giá trị gia tăng (%).

- k là 0,085 (đối với dự án điện gió trong đất liền) hoặc 0,098 (đối với dự án điện gió trên biển), là hệ số điều chỉnh giá mua điện theo biến động của tỷ giá đồng/USD tương ứng 8,5 UScents/kWh hoặc 9,8 UScents/kWh theo quy định tại Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2011 về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam và Quyết định số 39/2018/QĐ-TTg ngày 10 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg.

- A_g là điện năng mua bán hàng tháng (kWh), trong đó, trường hợp nhà máy điện không có tua bin chạy thử nghiệm thu, điện năng mua bán hàng tháng được xác định là sản lượng điện năng giao lên lưới tại điểm giao nhận trong tháng thanh toán. Trường hợp nhà máy điện có tua bin chạy thử nghiệm thì điện năng mua bán hàng tháng được xác định như sau:

$$A_g = A_G - A_{TN}$$

+ A_G : Sản lượng điện năng thực giao lên lưới tại điểm giao nhận điện trong tháng thanh toán.

+ A_{TN} : Sản lượng điện năng chạy thử của các tua bin trong tháng thanh toán, được xác định như sau:

$$A_{TN} = P_{dm} \times C \times T_h \times G$$

+ P_{dm} : Công suất định mức của 01 tua bin.

+ C: Số tuabin chạy thử nghiệm trong tháng.

+ T_h : Số giờ chạy thử nghiệm trong tháng của 01 tuabin.

+ G: Hệ số công suất tua bin trong tháng thanh toán, được tính trên cơ sở bình quân của toàn bộ các tua bin có phát điện thử nghiệm trong tháng.”.

Điều 2. Bãi bỏ một số quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời

1. Bãi bỏ điểm a khoản 1 Điều 4.

2. Bãi bỏ cụm từ “Giá mua bán điện của hệ thống điện mặt trời mái nhà thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam.” tại điểm a khoản 1 Điều 5.

3. Bãi bỏ cụm từ “(không quá 01 MW và 1,25 MWp)” tại điểm a khoản 2 Điều 5.

4. Bãi bỏ một phần của Phụ lục 1 Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho dự án điện mặt trời nối lưới ban hành kèm theo Thông tư số 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020:

- a) Bãi bỏ điểm a, điểm b và điểm d khoản 2 Điều 2.
- b) Bãi bỏ cụm từ “và chấm dứt sau 20 (hai mươi) năm kể từ Ngày vận hành thương mại.” tại Điều 6.
- c) Bãi bỏ từ “2020” tại các Phụ lục A, B, C, D, E và G.

5. Bãi bỏ khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Phụ lục 2 Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho Hệ thống điện mặt trời mái nhà ban hành kèm theo Thông tư số 18/2020/TT-BCT ngày 17 tháng 7 năm 2020.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 19 tháng 01 năm 2023.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Sở Công Thương tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Kiểm toán nhà nước;
- Website: Chính phủ, Bộ Công Thương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, ĐL.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Đặng Hoàng An